

Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch trên địa bàn thành phố Huế

27/06/2025

ThS. Phan Thị Phương Thảo

Trường Đại học Thành Đô

(Quanlynhanuoc.vn) – Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số là yêu cầu tất yếu trong bối cảnh bùng nổ của cuộc cách mạng công nghệ 4.0, khi thế giới đã chứng kiến sự bùng phát nghiêm trọng của đại dịch Covid-19 khiến áp lực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong mọi lĩnh vực, đặc biệt là hoạt động quản lý nhà nước càng trở nên bức thiết hơn bao giờ hết. Bài báo tập trung nghiên cứu thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch trên địa bàn thành phố Huế, từ đó phân tích ma trận SWOT nhằm nhận diện những yếu tố nội tại và ngoại cảnh ảnh hưởng đến quá trình số hóa trong quản lý doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch, từ đó, làm cơ sở cho việc đề xuất hệ thống giải pháp phù hợp và hiệu quả hơn trong thời gian tới.

Từ khóa: Quản lý nhà nước; thành phố Huế; doanh nghiệp; hộ kinh doanh du lịch; công nghệ thông tin; chuyển đổi số.

1. Đặt vấn đề

Thành phố Huế vốn được mệnh danh là một vùng đất “tinh hoa hội tụ” của đất trời với hệ thống tài nguyên tự nhiên, tài nguyên nhân văn vô cùng phong phú và đa dạng. Vì vậy, ngành Du lịch luôn được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn, có nhiều đóng góp tích cực đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của thành phố.

Với sự bùng nổ mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 và dịch bệnh Covid-19 bùng phát trong giai đoạn 2020 – 2022 đã đặt ra cho nền kinh tế Việt Nam nói chung và thành phố Huế nói riêng những thách thức to lớn trong vấn đề quản lý để bảo đảm tính thích ứng với tình hình mới và đem lại hiệu quả tăng trưởng ổn định, bền vững trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

Trong thời gian qua, thành phố Huế mặc dù đã có những bước đi phù hợp, từng bước triển khai ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 để thực hiện chuyển đổi số nhằm cải tiến công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch trên địa bàn, nhưng quá trình này diễn ra còn chậm xuất phát từ nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan. Chính vì vậy, việc nghiên cứu giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin để tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch được thành phố Huế đặc biệt quan tâm trong giai đoạn hiện nay.

2. Thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch trên địa bàn thành phố Huế

Công nghệ phát triển mạnh mẽ đem đến cơ hội cũng như thách thức vô cùng to lớn đối với công tác quản lý du lịch tại các điểm đến trên toàn thế giới. Nhờ ứng dụng công nghệ và

chuyển đổi số có thể giúp cải tiến mô hình và cách thức hoạt động quản lý nhằm đem lại hiệu quả quản lý cao hơn. Từ năm 2017, Huế đã bắt đầu xây dựng đề án “Thành phố thông minh” nhằm hướng đến cải tiến mô hình quản lý và điều hành thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Để hiện thực hóa định hướng chiến lược này, chính quyền địa phương đã triển khai trên một số lĩnh vực quan trọng, trong đó có quản lý các doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch trên địa bàn thông qua các mảng hoạt động, như:

Thứ nhất, quản lý dữ liệu và thông tin doanh nghiệp.

Trước đây, việc quản lý các doanh nghiệp, hộ kinh doanh nói chung và trong lĩnh vực du lịch nói riêng được thực hiện bằng hình thức thủ công, như: niêm yết công khai bằng văn bản giấy tại các điểm du lịch, các khu chợ, UBND xã, thị trấn, Chi cục Thuế, trên website của ngành Thuế dưới dạng danh sách mà chưa được hỗ trợ tra cứu và tìm kiếm. Chính điều này đã dẫn đến khó khăn trong vấn đề quản lý thuế và gây thất thu cho ngân sách nhà nước.

Để khắc phục tình trạng này, Huế đã tiến hành triển khai số hóa dữ liệu hộ kinh doanh và sử dụng bản đồ số hộ kinh doanh trên ứng dụng eTax Mobile. Chức năng bản đồ số hộ kinh doanh được cài đặt, quản lý và vận hành tập trung tại Tổng cục Thuế, các cơ quan thuế có nhiệm vụ thường xuyên và liên tục cập nhật thông tin để phục vụ cho việc kiểm tra và quản lý thuế. Đây là một công cụ hữu ích giúp thuận tiện hơn cho việc tra cứu thông tin và quản lý thuế đối với các hộ kinh doanh du lịch nhỏ lẻ trên địa bàn thành phố. Ngoài ra, Sở Du lịch và HueCIT đã xây dựng cơ sở dữ liệu du lịch dùng chung, lưu trữ thông tin cập nhật về doanh nghiệp, hướng dẫn viên, điểm tham quan, cơ sở lưu trú. Dữ liệu được tích hợp vào Cổng dữ liệu mở và liên thông với các sở, ngành khác, đặc biệt là Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cục Thuế (HueCIT, 2022). Dù đã đạt kết quả bước đầu, việc cập nhật còn phụ thuộc lớn vào ý thức tự giác của doanh nghiệp. Nhiều hộ kinh doanh cá thể chưa quen sử dụng hệ thống, cần hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo thêm.

Bên cạnh đó, hưởng ứng tinh thần của Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế đã ban hành chỉ thị số 37-CT/TU ngày 04/4/2023 và Kế hoạch phối hợp số 171/KHPPH-BCA-UBND ngày 28/4/2023 nhằm đẩy mạnh triển khai Đề án này; đồng thời, Ban Chỉ đạo Đề án 06 của tỉnh cũng đã thông qua Kế hoạch số 80/KH-BCĐ sử dụng phần mềm ASM để thực hiện thí điểm mô hình quản lý lưu trú đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh được kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia. Công cụ này góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, y tế, bảo đảm an toàn cho hoạt động phát triển du lịch trên địa bàn.

Thứ hai, số hóa thủ tục hành chính và cấp phép.

Tính đến thời điểm hiện nay, toàn bộ thủ tục hành chính ngành Du lịch của Huế đã được số hóa ở mức độ 3 – 4: từ cấp phép lữ hành, cấp thẻ hướng dẫn viên, công nhận xếp hạng cơ sở lưu trú, đến tiếp nhận báo cáo định kỳ. Nhờ đó, doanh nghiệp nộp và nhận kết quả trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh hoặc Hue-S.

Đặc biệt, 100% thủ tục hành chính trên toàn thành phố đã được đưa vào thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các Trung tâm Phục vụ hành chính các cấp. Điều này đã giúp các doanh nghiệp và người dân tiết kiệm được nhiều chi phí và thời gian đi lại. Song hộ kinh doanh nhỏ vẫn gặp khó khi thao tác trên môi trường số, đòi hỏi chính quyền duy trì hỗ trợ trực tiếp tại trung tâm hành chính công.

Thứ ba, giám sát và xử lý vi phạm thông qua công nghệ.

Trong thời gian qua, thành phố Huế đã triển khai lắp đặt hệ thống camera giám sát tại các điểm du lịch và kết nối về IOC Huế nhằm thực hiện giám sát và xử lý vi phạm hiệu quả hơn. Các hiện tượng “cò mồi”, đeo bám du khách nhanh chóng được phát hiện và xử lý thông qua hệ thống công nghệ này. Ngoài ra, Huế còn thành lập tổ liên ngành để kịp thời ghi nhận và tiến hành những biện pháp giải quyết cần thiết đối với những phản ánh của khách du lịch cũng như người dân trên Hue-S.

Đồng thời, để thuận tiện trong việc theo dõi lượng khách, tình hình lưu trú, công suất sử dụng phòng,..., Sở Du lịch đã sử dụng hệ thống dashboard số, qua đó, dữ liệu do doanh nghiệp cung cấp định kỳ được lưu lại và tổng hợp, giúp đánh giá chính xác tình hình kinh doanh toàn ngành.

Thứ tư, hỗ trợ doanh nghiệp và hộ kinh doanh chuyển đổi số.

Tiếp nối thành công của tỉnh trên khía cạnh áp dụng hóa đơn điện tử khi giao dịch kinh tế, Cục Thuế thành phố Huế đang bước đầu triển khai áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền. Công ty TNHH Du lịch Modial Huế là đơn vị đầu tiên ứng dụng thành công công cụ này. Trong giai đoạn đầu, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền được áp dụng cho các đối tượng chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ du lịch như các nhà hàng, khách sạn; ngoài ra còn được áp dụng cho các cửa hàng siêu thị, cơ sở kinh doanh vàng bạc. Công cụ này tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở kinh doanh và người tiêu dùng trong việc xuất và lấy hóa đơn cũng như tăng hiệu quả quản lý thuế đối với các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp kinh doanh du lịch nói riêng.

Ngoài ra, UBND thành phố còn có chính sách hỗ trợ chữ ký số và tài khoản ngân hàng số cho doanh nghiệp nhỏ. Đồng thời, chính quyền còn triển khai nhiều lớp đào tạo kỹ năng số, ứng dụng AI, mạng xã hội, thương mại điện tử,... cho các doanh nghiệp tiếp cận nhanh chóng với kỹ nguyên số.

HueCIT phát triển ứng dụng tạo website doanh nghiệp, hỗ trợ tích hợp dữ liệu đa nền tảng. Tuy nhiên, nhóm hộ kinh doanh cá thể, nhất là ở vùng ven, vẫn cần được hỗ trợ trực tiếp nhiều hơn do hạn chế về trình độ công nghệ.

Trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp du lịch tháo gỡ những rào cản kinh tế, thuận lợi hơn trong tiếp cận với các chính sách của Nhà nước, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, Huế là một trong những đơn vị dẫn đầu cả nước với hàng loạt các chính sách hỗ trợ tích cực như: hướng dẫn doanh nghiệp sử dụng chữ ký số công cộng, chi phí mặt bằng, chi phí hóa đơn điện tử, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử, tổ chức các khóa đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ quản lý,...

Thứ năm, phối hợp liên ngành và chia sẻ dữ liệu.

IOC và Hue-S được Sở Du lịch, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải, UBND các cấp sử dụng như một nền tảng quản lý chung. Điều này chứng tỏ, tại Huế, mô hình quản lý theo dữ liệu được thiết kế liên ngành. Dữ liệu về doanh nghiệp, phản ánh hiện trường, cấp phép... được chia sẻ theo phân quyền.

Đặc biệt, hệ thống này thực sự phát huy hiệu quả rõ rệt trong lĩnh vực điều phối giao thông, hỗ trợ khách du lịch và ghi nhận những sai phạm khá sát với thời gian thực trong các sự kiện lớn được tổ chức trên địa bàn thành phố trong thời gian qua.

Thứ sáu, phân tích SWOT về thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch.

Không thể phủ nhận việc đánh giá chính xác thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số là hết sức cần thiết, đặc biệt trong bối cảnh thế giới đang chuyển mình mạnh mẽ với việc ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý nhà nước như một xu hướng tất yếu khách quan.

Trên cơ sở phân tích thực trạng trên, tác giả đề xuất ma trận SWOT dưới đây nhằm nhận diện các yếu tố nội tại và ngoại cảnh ảnh hưởng đến quá trình số hóa trong quản lý doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch, từ đó làm cơ sở cho việc xây dựng giải pháp phù hợp và hiệu quả hơn trong thời gian tới.

(1) Strengths (điểm mạnh):

UBND thành phố có sự chỉ đạo và điều phối thống nhất trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; hạ tầng công nghệ thông tin khá hiện đại với nền tảng công nghệ, như Hue-S, IOC và cơ sở dữ liệu mở; nguồn nhân lực chuyên trách về công nghệ thông tin mạnh, điển hình như HueCIT; triển khai nhiều chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh du lịch và bước đầu có những kết quả đáng ghi nhận.

(2) Weaknesses (điểm yếu):

Nhiều doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch nhỏ vẫn đối mặt với nhiều bất cập trong tiếp cận và ứng dụng công nghệ số; hệ thống dữ liệu chưa được tích hợp và liên thông đồng bộ giữa các ngành; nhiều cán bộ cấp xã, phường có trình độ công nghệ thông tin chưa cao; mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến chưa đồng đều giữa các thành phần dân cư và giữa các khu vực trên địa bàn.

(3) Opportunities (cơ hội):

Huế có nhiều cơ hội để tận dụng các chính sách khuyến khích phát triển du lịch dựa trên công nghệ số theo định hướng chiến lược từ Trung ương và các bộ, ngành; đã xây dựng khá hoàn chỉnh các nền tảng du lịch thông minh như cơ sở dữ liệu mở, hệ thống CNTT,... Điều này tạo điều kiện để Huế nâng cấp và mở rộng tính năng ưu việt hơn trong tương lai; xu hướng trải nghiệm du lịch thông minh ngày càng trở nên phổ biến, tạo cơ hội thu hút khách du lịch chất lượng cao trong tương lai; mở ra nhiều cơ hội hợp tác quốc tế với các thành phố du lịch thông minh trong khu vực ASEAN và các tổ chức quốc tế như UNESCO,...

(4) Threats (thách thức):

Duy trì, cập nhật và vận hành hệ thống số hiện đại làm tăng áp lực tài chính cho địa phương; thiếu hụt nhân lực chất lượng cao về an toàn thông tin có thể khiến Huế phải đối mặt với nhiều rủi ro rò rỉ hoặc mất dữ liệu; sự không đồng nhất về hạ tầng số và kỹ năng số giữa trung tâm và vùng ven có thể dẫn đến mức độ chênh lệch trong tiếp cận dịch vụ; tâm lý e ngại đổi mới của một bộ phận cán bộ và doanh nghiệp làm chậm tiến trình chuyển đổi số trên toàn thành phố.

Ma trận SWOT trên đã phác họa bức tranh toàn cảnh về thực trạng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch trên địa bàn thành phố Huế. Những nền tảng vững chắc giúp đẩy mạnh quá trình số hóa đã được chỉ ra là những điểm sáng trên nền bức tranh đó như định hướng chiến lược thống nhất, rõ ràng; hạ tầng số hiện đại và nguồn lực công nghệ đạt trình độ cao. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn tồn tại những điểm mờ cần được khắc phục như thiếu sự đồng đều về hạ tầng số và kỹ năng số giữa các thành phần dân cư và giữa các khu vực, dữ liệu chưa thể hiện sự đồng bộ, liên thông giữa các ngành...để bức tranh chuyển đổi số của Huế được hoàn mỹ hơn.

Bối cảnh hiện tại mở ra nhiều cơ hội khi xu hướng phát triển du lịch thông minh được nhà nước hỗ trợ mạnh mẽ và có khả năng mở rộng kết nối quốc tế. Tuy nhiên, để hiện thực hóa các tiềm năng này, địa phương cần chủ động vượt qua các thách thức liên quan đến chi phí duy trì hệ thống, an toàn dữ liệu và khoảng cách số hóa giữa các khu vực. Việc xây dựng chiến lược dài hạn, kết hợp giữa đầu tư công nghệ, nâng cao năng lực số cho cán bộ cơ sở và tạo động lực chuyển đổi trong doanh nghiệp sẽ là chìa khóa đảm bảo hiệu quả quản lý nhà nước trong kỷ nguyên số.

3. Một số giải pháp

Trên cơ sở kết quả phân tích thực trạng và ma trận SWOT cho thấy năng lực quản lý nhà nước của chính quyền thành phố Huế trong bối cảnh chuyển đổi số. Huế đang sở hữu những lợi thế sẵn có bên cạnh những hạn chế cố hữu và những thách thức to lớn buộc thành phố Huế trong tương lai cần triển khai đồng bộ và kịp thời các nhóm giải pháp phù hợp, tận dụng cơ hội, khắc phục điểm yếu, khó khăn và phát huy thế mạnh nhằm nâng cao hiệu quả quản lý đối với doanh nghiệp và hộ kinh doanh du lịch.

Một là, củng cố vai trò điều phối tập trung để phát huy điểm mạnh về chỉ đạo và hạ tầng công nghệ.

Có thể nói, điểm mạnh nổi bật của Huế trong quá trình triển khai chuyển đổi số là có sự chỉ đạo nhất quán, xuyên suốt từ cấp thành phố đến cấp cơ sở và hệ thống hạ tầng công nghệ tương đối hiện đại như IOC, Hue-S, bản đồ số, cơ sở dữ liệu mở,...Tuy nhiên, để các công cụ này thực sự phát huy hiệu quả trong quản lý nhà nước, Huế có thể cân nhắc thành lập Tổ điều phối chuyển đổi số trong quản lý doanh nghiệp du lịch trực thuộc Sở Du lịch hoặc Văn phòng UBND thành phố, trong đó huy động sự tham gia của các đơn vị, sở, ban, ngành, HueCIT và UBND cấp xã/phường. Tổ này sẽ đảm nhiệm vai trò giám sát quá trình triển khai, xử lý các vấn đề sự cố kỹ thuật liên quan và điều phối các nền tảng hiện có theo hướng tích

hợp. Mục tiêu là xây dựng một hệ quản trị du lịch có khả năng phản ứng nhanh, tổng hợp dữ liệu và đưa ra cảnh báo sớm phục vụ ra quyết định chiến lược.

Hai là, chuẩn hóa và số hóa toàn diện quy trình quản lý để khắc phục các điểm yếu hiện hữu.

Ma trận SWOT đã chỉ ra các điểm yếu còn tồn tại của Huế trong triển khai chuyển đổi số là dữ liệu chưa đồng bộ giữa các ngành, năng lực công nghệ thông tin của cán bộ cấp cơ sở còn hạn chế và mức độ tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến không đồng đều. Để khắc phục tình trạng này, Huế cần triển khai đồng thời 3 nội dung:

(1) Thống nhất về biểu mẫu và nền tảng dữ liệu liên ngành. Sử dụng một kiến trúc dữ liệu chung cho các ngành liên quan (du lịch, thuế, công an, văn hóa, y tế...) nhằm liên thông thông tin về doanh nghiệp, hộ kinh doanh, lịch sử hoạt động và vi phạm (nếu có).

(2) Tổ chức các đợt tập huấn định kỳ và thực hành trực tiếp với các nền tảng đang triển khai, như hệ thống báo cáo du lịch, phần mềm quản lý lưu trú, xử lý phản ánh hiện trường. Tổ điều phối chuyển đổi số cần thiết có cơ chế hỗ trợ trực tuyến khi cán bộ thao tác sai hoặc gặp lỗi kỹ thuật.

(3) Thiết lập bộ chỉ số đánh giá hiệu quả số hóa hành chính. Đo lường các tiêu chí như thời gian xử lý hồ sơ bắt đầu từ khi tiếp nhận cho đến khi nhận được kết quả, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến giữa các thời kỳ, số lượng phản ánh được xử lý qua ứng dụng... Điều này tạo áp lực buộc các đơn vị hành chính phải tích cực cải tiến hiệu suất làm việc trên nền tảng công nghệ.

Ba là, tận dụng các cơ hội chính sách và công nghệ để mở rộng phạm vi quản lý thông minh.

Huế đang đứng trước những cơ hội phát triển mạnh mẽ hơn trong tương lai khi nhận được sự hỗ trợ từ Trung ương trong phát triển du lịch số, xu hướng du khách ưa chuộng trải nghiệm thông minh và khả năng hợp tác quốc tế. Huế cần có giải pháp chiến lược để chủ động đón đầu những xu thế này bằng cách:

(1) Đề xuất trở thành địa phương dẫn đầu trong triển khai hệ thống giám sát số lượng khách lưu trú thực tế, tích hợp phản hồi người dùng vào phân tích quản lý chất lượng dịch vụ.

(2) Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến và quảng bá du lịch, học hỏi và rút kinh nghiệm từ các mô hình quản trị du lịch bền vững, quản lý lưu trú theo tiêu chuẩn số hóa quốc tế, Huế cần có sự kết nối chặt chẽ với các thành phố thông minh trong khu vực ASEAN hoặc hệ thống di sản UNESCO

(3) Tích hợp công cụ phân tích hành vi du khách (dựa trên dữ liệu wifi, camera, ứng dụng đặt tour) vào nền tảng IOC để cơ quan quản lý chủ động hơn trong điều phối hoạt động, giảm tải các điểm đến và phát hiện sớm các bất cập.

Bốn là, tăng cường hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp du lịch nhỏ trên địa bàn.

Mức độ khác biệt trong khả năng số hóa giữa trung tâm và vùng ven, giữa doanh nghiệp lớn và hộ kinh doanh nhỏ là một thách thức lớn đối với quản lý nhà nước của chính quyền thành phố Huế. Để rút ngắn khoảng cách số này, cơ quan quản lý nhà nước không chỉ đóng vai trò giám sát mà còn cần có hỗ trợ trực tiếp bằng các biện pháp cụ thể: (1) Cử cán bộ hỗ trợ đến các phường/xã có nhiều hộ kinh doanh du lịch nhưng còn yếu về công nghệ; (2) Phối hợp với

các trường đại học, tổ chức công nghệ để xây dựng các gói công cụ miễn phí (phần mềm báo cáo, hệ thống lưu trữ đơn giản, chữ ký số dùng thử...); (3) Đề xuất miễn giảm phí dịch vụ công trực tuyến cho các hộ kinh doanh ở vùng khó khăn nếu thực hiện kê khai điện tử, nộp thuế qua mạng hoặc đăng ký kinh doanh trực tuyến.

Năm là, chủ động phòng ngừa rủi ro và bảo đảm an toàn dữ liệu trong quá trình số hóa quản lý.

Một trong những nguy cơ lớn trong chuyển đổi số là rò rỉ hoặc mất mát dữ liệu, điều này hoàn toàn có thể xảy ra khi Huế thiếu nhân lực chuyên sâu trong lĩnh vực này. Mặt khác, tâm lý e ngại đổi mới của một số cán bộ và doanh nghiệp cũng là rào cản đáng kể. Để đối mặt với hai thách thức này, chính quyền thành phố Huế cần:

- (1) Phân loại dữ liệu theo mức độ quan trọng và xây dựng chính sách bảo mật tương ứng (ví dụ: thông tin lưu trữ, dữ liệu tài chính... cần được mã hóa và chỉ truy cập qua xác thực đa yếu tố).
- (2) Tổ chức mô phỏng tình huống rò rỉ dữ liệu và khắc phục. Việc này giúp các cơ quan và cán bộ địa phương nhận thức rõ hơn về tầm quan trọng của an ninh mạng.
- (3) Tổ chức các chương trình “bước đầu tiếp cận công nghệ” cho cán bộ và doanh nghiệp có tâm lý ngại đổi mới và hạn chế về kỹ năng số. Các chương trình này không đơn thuần là đào tạo kỹ thuật mà còn tập trung vào thay đổi nhận thức, chia sẻ câu chuyện thành công tại địa phương để tạo động lực chuyển đổi cho các đối tượng này.

4. Kết luận

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước không chỉ là xu hướng tất yếu khách quan mà còn là yêu cầu cấp thiết được đặt ra cho thành phố Huế để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh du lịch trên địa bàn. Tác giả hy vọng rằng, các giải pháp được đề xuất trong bài viết có thể là những gợi ý hữu ích cho chính quyền thành phố Huế trong việc xây dựng một hệ thống quản trị hiện đại, lấy dữ liệu làm nền tảng, công nghệ làm công cụ và con người làm trung tâm phát triển, góp phần đưa Huế trở thành hình mẫu trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực du lịch trong thời đại số.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh Thừa Thiên Huế (2023). *Kế hoạch số 80/KH-BCĐ triển khai phần mềm ASM trong quản lý lưu trú.*
2. Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030.*
3. Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế (2023). *Chỉ thị số 37-CT/TU, ngày 04/4/2023 về việc triển khai Đề án 06 phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử.*
4. Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh thành phố Huế (2024). *Kết quả xử lý – Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh.*

8. UBND tỉnh Thừa Thiên Huế & Bộ Công an (2023). *Kế hoạch phối hợp số 171/KHPH-BCA-UBND* ngày 28/4/2023 thực hiện Đề án 06.

5. Bộ giải pháp thương mại điện tử cho doanh nghiệp. <https://huecit.vn/tmdt/doanhnghiep.html>.

6. Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến. <https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>.

7. Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu văn hóa – du lịch. <https://huecit.vn/San-pham/Thong-tin-san-pham/tid/Phan-mem-quan-ly-co-so-du-lieu-van-hoa-du-lich/cid/190>.